

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
Q. THỐT NỐT - TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2024/DS-ST

Ngày: 11.4.2024

V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thanh Điền

Hội thẩm nhân dân:

1. ông Nguyễn Hữu Đức

2. bà Trần Thúy Kiên

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Mỹ Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, tp. Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt tham gia phiên tòa: ông Đặng Minh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, tp. Cần Thơ mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số: 345/2023/TLST-DS ngày 27.11.2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2024/QĐ-TA ngày 04 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP V**, địa chỉ trụ sở phường L, quận D, tp Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D, chức vụ: chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đỗ Thành T, chức vụ: phó giám đốc trung tâm xử lý nợ pháp lý (theo văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ.HĐQT ngày 07.7.2020).

Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: ông Lê Thanh N, sinh năm 1992, địa chỉ phường A, tp. L, An Giang (theo văn bản ủy quyền số: 1199/2023/UQ-VPB ngày 23.02.2023).

- Bị đơn: ông **Trần Thanh X**, sinh năm 1991, nơi cư trú khu vực A, phường B, quận T, tp. Cần Thơ.

(nguyên đơn có mặt; bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 23.02.2023, nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V (có đại diện ủy quyền ông Lê Thanh N) trình bày: Ngày 28.01.2021 Ngân hàng có cho anh Trần Thanh X vay vốn tại Ngân hàng thương mại cổ phần V theo Hợp đồng tín dụng số: LN2101223324786 để vay 471.000.000 đồng, thời hạn vay 96 tháng, mục đích vay mua xe ô tô, lãi suất thả nổi.

Để đảm bảo nợ vay, ông X ký hợp đồng thế chấp tài sản số: LN2101223324786 ngày 28.01.2021 với tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi, số loại Xpander GLX, số khung MK2LNNC1WLN002300, số máy 4A91HS9592, biển kiểm soát 65-003114 do phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh An Giang cấp ngày 28.01.2021 cho Trần Thanh X đứng tên.

Quá trình thực hiện hợp đồng, đến ngày 01.9.2021 bị đơn đã trả được 15.057.771 đồng nợ gốc và 11.322.742 đồng lãi trong hạn. Nhưng do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán không trả nợ gốc và lãi theo cam kết/thỏa thuận hợp đồng cho vay/khế ước nhận nợ nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn có trách nhiệm trả nợ theo hợp đồng tín dụng. Theo đó, tính đến ngày 22.02.2023 thì bị đơn còn nợ Ngân hàng tổng cộng 544.110.058 đồng. Trong đó gồm nợ gốc 455.942.229 đồng, nợ lãi trong hạn 58.778.552 đồng, nợ lãi quá hạn 29.389.276 đồng và tiền lãi phát sinh đến khi thanh toán xong. Trường hợp bị đơn không có khả năng trả nợ thì yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thanh toán nợ.

** Đối với bị đơn ông Trần Thanh X:* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, triệu tập hợp lệ đương sự để thực hiện việc tự khai, đề tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng đương sự đều vắng mặt không có lý do nên vụ án không tiến hành mở phiên họp đối với bị đơn được theo quy định tại khoản 1 điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

Do đó, Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay,

/ Đại diện Ngân hàng yêu cầu ông X có nghĩa vụ trả cho ngân hàng tổng cộng tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 22.02.2023 là 544.110.058 đồng. Trong đó nợ gốc 455.942.229 đồng, nợ lãi trong hạn 58.778.552 đồng, nợ lãi quá hạn 29.389.276 đồng và tiền lãi phát sinh đến khi thanh toán xong. Nếu ông X không thanh toán được nợ thì ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để đảm bảo trả nợ theo nghĩa vụ thế chấp. Nếu tài sản trên không đủ trả nợ thì yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ tiếp tục trả thêm cho đến khi trả hết nợ.

/ Bị đơn vắng mặt không lý do.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

/ Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và nguyên đơn là đúng trình tự thủ tục luật định. Bị đơn vắng mặt không lý do nên cần đánh giá việc tuân theo pháp luật của bị đơn.

/ Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn. Theo đó buộc bị đơn ông Trần Thanh X có trách nhiệm trả cho ngân hàng nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Trường hợp bị đơn không trả hoặc trả không đủ nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thanh toán nợ. Nếu tài sản thế chấp không đủ trả nợ thì yêu cầu bị đơn tiếp tục trả thêm cho đến khi trả hết nợ.

Về án phí và chi phí xem xét thẩm định: Đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về quan hệ pháp luật*: Ngân hàng thương mại cổ phần V với bị đơn ông Trần Thanh X có thỏa thuận ký kết hợp đồng tín dụng với mục đích mua xe ô tô. Quá trình giao dịch, bị đơn không thanh toán nợ đến hạn theo thỏa thuận nên nguyên đơn có đơn khởi kiện yêu cầu đòi nợ và phát mãi tài sản thế chấp. Theo đó, xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 điều 26, điểm b khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về thủ tục tố tụng*: Bị đơn ông Trần Thanh X đã được Tòa án niêm yết công khai hợp lệ để triệu tập tham gia phiên tòa ngày 18.3.2024 và ngày hôm nay (ngày 11.4.2024) nhưng đương sự vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại khoản 3 điều 228 và điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn*: Quá trình giải quyết, mặc dù Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt/niêm yết công khai, hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng ông X vẫn không thực hiện việc tự khai, không tham gia phiên hòa giải, không tham gia phiên tòa và cũng không có bất kỳ ý kiến gì về khoản tiền vay nợ gốc và nợ lãi hay về trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng. Do hợp đồng tín dụng được thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định nên có cơ sở khẳng định giao dịch giữa ngân hàng với ông Trần Thanh X là có thật và là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện ngân hàng cho rằng kể từ khi giao kết hợp đồng tín dụng đến nay, ông X trả được 15.057.771 đồng nợ gốc và 11.322.742 đồng lãi trong hạn. Do đó đến ngày 22.02.2023 Ngân hàng thương mại cổ phần V yêu cầu bị đơn có trách nhiệm trả nợ theo hợp đồng tín dụng gồm 455.942.229 đồng nợ gốc, 58.778.552 đồng nợ lãi trong hạn và 29.389.276 đồng nợ lãi quá hạn là có căn cứ chấp nhận và phù hợp theo quy định tại điều 91 và khoản 1 điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

[4]. *Đối với yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để xử lý nợ*: Quá trình giải quyết, bị đơn không có bất kỳ ý kiến gì về yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp của ngân hàng. Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ Hợp đồng thế chấp số LN2101223324786 ngày 28.01.2021 thì bị đơn ông Trần Thanh Xuyên đã đồng ý thế chấp 01 xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi, số loại Xpander GLX, số khung MK2LNNC1WLN002300, số máy 4A91HS9592, biển kiểm soát 65-003114 do phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh An Giang cấp ngày 28.01.2021 cho Trần Thanh Xuyên đứng tên để đảm bảo nợ vay theo hợp đồng tín dụng số LN2101223324786 ngày 28.01.2021.

Trên cơ sở Hợp đồng thế chấp tài sản được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục luật định nên có căn cứ khẳng định ông X sử dụng tài sản để thế chấp nhằm đảm bảo

nợ vay tại ngân hàng là hoàn toàn tự nguyện và đúng quy định pháp luật nên khi phát sinh tranh chấp đã dẫn đến phát sinh nghĩa vụ thế chấp tài sản. Mặt khác, theo thỏa thuận tại điều 8 của Hợp đồng thế chấp thì các bên thỏa thuận xử lý tài sản để thu hồi vốn vay khi nợ đến hạn trả mà ông X không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy, trường hợp bị đơn không trả được nợ thì nguyên đơn được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để xử lý nợ theo quy định tại khoản 2 điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Từ viện dẫn trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

[5]. *Về chi phí thẩm định tài sản*: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu toàn bộ chi phí này là 2.500.000 đồng.

[6]. *Về án phí dân sự sơ thẩm*:

/ Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí giá ngạch là: 20.000.000 đồng + {4% x (544.110.058 đồng - 400.000.000 đồng)} = 25.764.402,32 đồng (làm tròn 25.764.000 đồng).

/ Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 3 điều 26, điểm b khoản 1 điều 35, điều 92, điều 147, điều 228 và điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 91, điều 94 và điều 95 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 17.6.2010.

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V (có ông Lê Thanh N đại diện) đối với bị đơn ông Trần Thanh X.

Buộc ông Trần Thanh X có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V tổng cộng 544.110.058 đồng, trong đó:

/ Nợ gốc: 455.942.229 đồng.

/ Nợ lãi trong hạn: 58.778.552 đồng.

/ Nợ lãi quá hạn: 29.389.276 đồng (tính đến hết ngày 22.02.2023).

Ông Trần Thanh X phải tiếp tục trả lãi theo hợp đồng tín dụng số: LN2101223324786 ngày 28.01.2021 cho Ngân hàng thương mại cổ phần V kể từ ngày 23.02.2023 trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên

thỏa thuận trong hợp đồng và thời gian chậm trả cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bị đơn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh theo lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Trường hợp ông Trần Thanh X không trả được nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần V có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thanh toán nợ, cụ thể là 01 xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi, số loại Xpander GLX, số khung MK2LNNC1WLN002300, số máy 4A91HS9592, biển kiểm soát 65-003114 do phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh An Giang cấp ngày 28.01.2021 cho Trần Thanh Xuyên đứng tên để đảm bảo nợ vay theo hợp đồng tín dụng số: LN2101223324786 ngày 28.01.2021.

Nếu tài sản thế chấp không đủ trả nợ thì ông Trần Thanh X có nghĩa vụ tiếp tục trả thêm cho đến khi trả hết nợ.

3. *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

/ Ông Trần Thanh X phải nộp 25.764.000 đồng.

/ Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V được nhận lại tiền tạm ứng án phí 12.882.000 đồng theo phiếu thu số: 0010211 ngày 24.7.2023 tại Chi cục dân sự Thị hành án huyện O, tỉnh An Giang.

4. *Về chi phí thẩm định tài sản:* Bị đơn ông Trần Thanh X phải chịu 2.500.000 đồng. Do nguyên đơn đã nộp tạm ứng chi phí này nên bị đơn phải hoàn lại nguyên đơn số tiền trên.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo; đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án và cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ.
- VKSND quận Thốt Nốt.
- THA quận Thốt Nốt.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Điền